

Số: 501/2019/QĐST- HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số : 677/2019/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 08 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Mai Hồng T, sinh năm 1972

Trú tại: Tổ 23, phường Thịnh Đán, thành phố TH, tỉnh TH

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1982

Trú tại: Tổ 23, phường Thịnh Đán, thành phố TH, tỉnh TH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 09 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 09 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa : Anh Mai Hồng T và chị Nguyễn Thị Thanh Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Mai Hồng T và chị Nguyễn Thị Thanh Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh T và chị Th thoả thuận : Anh T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Mai Hoàng M, sinh ngày 15/12/2005 và Mai Anh Th1, sinh ngày 01/06/2012 cho đến khi con trưởng thành(đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Chị

Th có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung và số nợ:** Tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh T tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước. Hoàn trả anh T 150.000đồng(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0002093 ngày 14/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP TN;
- THADS TPTN;
- UBND phường ;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố TN;
- UBND phường ;
- Lưu hồ sơ vụ án.